

Số: 99/2021/QĐST-HNGĐ

Võ Nhai, ngày 31 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 113/2021/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2021, giữa: Chị Nguyễn Thị H1 – Địa chỉ: Tổ dân phố T1, thị trấn SC, huyện D, tỉnh Thái Nguyên và anh Đỗ Đức H2 - Địa chỉ: Tổ dân phố T1, thị trấn SC, huyện D, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,58,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị H1 và anh Đỗ Đức H2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị H1 có trách nhiệm **trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục** cháu Đỗ Hải E – Sinh ngày 11/08/2010 và cháu Đỗ Anh F – Sinh ngày 04/01/2019.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh H2 vì chị H1 không yêu cầu.

Anh H2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Chị H1 cũng như các thành viên trong gia đình không được cản trở anh H2 thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu E và cháu F.

-Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H1 và anh Đỗ Đức H2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về án phí: Chị Nguyễn Thị H1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H1 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0004806 ngày 07 tháng 10 năm 2021. Hoàn trả cho chị H1 150.000 đồng tạm ứng án phí.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND; THA;
- Các đương sự; UBND xã;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Hoàng Kim Tuấn